

Số: 12 /QĐ-MN5

Tân Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023
của Trường Mầm Non 5**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 97/TB-TCKH của phòng Tài chính và Kế hoạch ngày 23 tháng 5 năm 2024 về thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Mầm Non 5;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự quyết toán ngân sách năm 2023 của trường Mầm Non 5 (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán trưởng và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH QTB;
- Lưu :VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Ánh Tuyết

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 5

Chương:622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 12 /QĐ-MN5 ngày 28/5/2024 của trường Mầm non 5)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.245,323281	3.245,323281	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.548,614023	2.548,614023	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				



Đào Thị Ánh Tuyết

Tân Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2024

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

I. Kinh phí hoạt động thường xuyên giao tự chủ	:	3.245.323.281
- Tiền lương	:	1.229.285.167
- Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	:	260.040.000
- Phụ cấp lương	:	660.152.677
- Các khoản đóng góp	:	348.001.721
- Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	:	118.700.000
- Thanh toán dịch vụ công cộng	:	68.861.540
- Vật tư văn phòng	:	15.618.800
- Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	:	7.065.376
- Hội nghị	:	4.100.000
- Công tác phí	:	12.000.000
- Chi phí thuê mướn	:	48.220.000
- Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và ...	:	18.863.000
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	:	4.415.000
- Trích lập các quỹ tại đơn vị	:	450.000.000
II. Kinh phí hoạt động thường xuyên không giao tự chủ	:	2.548.614.023
- Tiền lương	:	63.836.972
- Phụ cấp lương	:	771.136.598
- Các khoản đóng góp	:	15.283.062
- Các khoản thanh toán cho cá nhân khác	:	1.458.557.391
- Sửa chữa, mua sắm	:	59.420.000
- Chi khác (Cấp bù học phí cho Cơ sở GDĐT theo chế độ	:	178.940.000
- Hỗ trợ học phí	:	1.440.000
TỔNG SỐ		5.793.937.304

Kế toán

Hiệu trưởng



Lê Thị Xuân Thơm



Đào Thị Ánh Tuyết